

PHỤ LỤC 5
Các thủ tục để triển khai chấp thuận chủ trương đầu tư và lựa chọn nhà đầu tư
các dự án năng lượng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

TT	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Cơ sở pháp lý	Ghi chú
A	Bổ sung dự án vào các Quy hoạch, Kế hoạch thực hiện quy hoạch có liên quan				
1	Đưa các dự án vào Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII, Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII	UBND tỉnh	Sở Công Thương, các Sở, ngành có liên quan	Quy định tại Điều 11 Luật Điện lực số 61/2024/QH15 và là căn cứ phê duyệt hồ sơ mời thầu quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16/9/2024 của Chính phủ	Danh mục các loại hình nguồn điện phân bổ cho tỉnh tại Quyết định số 1682/QĐ-TTg ngày 28/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt bổ sung, cập nhật Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII và Quyết định số 768/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII
2	Đưa các Dự án vào Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII điều chỉnh	Bộ Công Thương	Sở Công Thương		Danh mục các loại hình nguồn điện phân bổ cho tỉnh tại Quyết định số 1509/QĐ-BCT ngày 30/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII điều chỉnh
3	Rà soát hiệu chỉnh, bổ sung để đảm bảo dự án có trong Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi	Sở Tài chính	Sở Công Thương, các Sở, ngành có liên quan	Nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của UBND tỉnh tại khoản 3 Điều 2 Quyết định số 768/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ	Phương án phát triển mạng lưới cấp điện tại Quyết định số 1456/QĐ-TTg ngày 22/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050
B	Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án				
I	Phê duyệt Danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất				
1	UBND tỉnh trình HĐND tỉnh danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Tài chính và các Sở, ngành có liên quan		

TT	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Cơ sở pháp lý	Ghi chú
2	HĐND tỉnh phê duyệt danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu	HĐND tỉnh	Sở, ngành liên quan	Quy định tại Điều 126 Luật Đất đai số 31/2024/QH15	Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 19/3/2025 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi về việc Quyết định danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (đợt 2); Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 14/4/2025 của HĐND tỉnh Kon Tum (cũ) về thông qua Danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Kon Tum (cũ)
3	Công bố danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu	UBND tỉnh	Sở Tài chính/ UBND các xã nơi có dự án	Quy định tại Điều 57 Nghị định 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 và khoản 2 Điều 10 Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16/9/2024	
II	Hoàn thiện thủ tục đất đai chuẩn bị cấp chủ trương đầu tư				
1	Rà soát bổ sung dự án vào Quy hoạch xây dựng	Sở Xây dựng/ UBND các xã nơi có dự án	Các Sở, ngành có liên quan	Căn cứ phê duyệt hồ sơ mời thầu quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16/9/2024 của Chính phủ	
2	Rà soát bổ sung dự án vào điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030	Sở Nông nghiệp và Môi trường/ UBND các xã nơi có dự án	Các Sở ngành có liên quan	Điều kiện để giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất theo quy định tại Điều 126 Luật Đất đai số 31/2024/QH15	UBND tỉnh Quảng Ngãi, UBND tỉnh Kon Tum (cũ) đã có các quyết định phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của các huyện, thị xã, thành phố.

TT	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Cơ sở pháp lý	Ghi chú
3	Trình UBND tỉnh Danh mục công trình, dự án Nhà nước thu hồi đất để thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng và Danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất năm 2025 trên địa bàn tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Công Thương, UBND các xã nơi có dự án	Tài liệu kèm theo hồ sơ đề xuất chấp thuận chủ trương đầu tư tại khoản 2 Điều 31 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ	
4	HĐND tỉnh phê duyệt Danh mục công trình, dự án Nhà nước thu hồi đất để thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng và Danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất năm 2025 trên địa bàn tỉnh	UBND tỉnh, HĐND tỉnh	Sở, ngành liên quan		
5	Bổ sung vào Kế hoạch sử dụng đất năm 2025	Sở Nông nghiệp và Môi trường/ UBND các xã nơi có dự án	Sở Công Thương	Điều kiện để giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất theo quy định tại Điều 126 Luật Đất đai số 31/2024/QH15	
III	Hoàn thiện hồ sơ đề xuất chấp thuận chủ trương đầu tư				
1	Lập hồ sơ xin cấp chủ trương đầu tư dự án	Nhà đầu tư quan tâm/ Sở Công Thương	Các Sở, ngành có liên quan	Khoản 2 Điều 33 Luật Đầu tư số 61/2020/QH14; khoản 2 Điều 31 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ và 68 Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16/9/2024 của Chính phủ	- Theo chỉ đạo của UBND tỉnh. - Theo quy định khoản 1 Điều 10 Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16/9/2024; Hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương dự án đầu tư được lập theo quy định tại khoản 1 hoặc khoản 2 Điều 33 của Luật Đầu tư

TT	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Cơ sở pháp lý	Ghi chú
2	Thẩm định và lấy ý kiến Bộ, Sở, ngành liên quan đối với hồ sơ đề xuất chấp thuận chủ trương đầu tư dự án	Sở Tài chính	Các Sở, ngành có liên quan	Điểm d khoản 4 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ	Tối đa 25 ngày
3	Trình UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư	Sở Tài chính	Các Sở, ngành có liên quan		
4	Phê duyệt Chủ trương đầu tư	UBND tỉnh	Các Sở, ban ngành có liên quan	Điểm e khoản 4 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021	07 ngày làm việc
C	Thực hiện các thủ tục lựa chọn Nhà đầu tư dự án				
1	Đăng tải Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia	Sở Tài chính	Sở Công Thương	Khoản 2 Điều 10 Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16/9/2024 của Chính phủ	chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư dự án
2	Xây dựng Hồ sơ mời quan tâm	Sở Công Thương	Sở Tài chính và Các Sở, ban ngành có liên quan	Quy định tại Điều 39 Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16/9/2024 của Chính phủ và các Thông tư số 27/2024/TT-BCT ngày 21/11/2024, 32/2025/TT-BCT ngày 02/6/2025 của Bộ trưởng Bộ	
3	Phê duyệt Hồ sơ mời quan tâm	UBND tỉnh	Các Sở ngành có liên quan		
4	Đăng tải thông báo mời quan tâm, phát hành, sửa đổi, làm rõ hồ sơ mời quan tâm, gia hạn thời gian nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án	Sở Công Thương	Các Sở ngành có liên quan	Điều 40, Điều 41 Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16/9/2024	
5	Chuẩn bị, nộp, tiếp nhận, sửa đổi, rút, làm rõ hồ sơ đăng ký thực hiện dự án	Nhà đầu tư	Các Sở ngành có liên quan	Điều 41 Nghị định số 115/2024/NĐ-CP của Chính phủ ngày 16/09/2024 và Thông tư số 27/2024/TT-BCT ngày 21/11/2025	Tối thiểu 30 ngày
6	Mở hồ sơ mời quan tâm và đánh giá hồ sơ đăng ký thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất	Sở Công Thương	các Sở, ban ngành có liên quan và Nhà đầu tư	Điều 42 Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16/9/2024 của Chính phủ	Trong thời hạn 02 giờ kể từ thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đăng ký
7	Trình phê duyệt Kết quả đánh giá Hồ sơ quan tâm	Sở Công Thương	Các Sở, ngành có liên quan	Quy định tại Điều 43 Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16/9/2024 của Chính phủ	
8	Phê duyệt kết quả mời quan tâm	UBND tỉnh			

TT	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Cơ sở pháp lý	Ghi chú
9	Phê duyệt kết quả lựa chọn Nhà đầu tư (<i>Trường hợp chỉ có một nhà đầu tư đăng ký và đáp ứng điều kiện mời quan tâm hoặc có nhiều nhà đầu tư đăng ký nhưng chỉ có một nhà đầu tư đáp ứng điều kiện mời quan tâm</i>)	UBND tỉnh	Các Sở, ngành có liên quan	Quy định tại điểm b khoản 1 Điều 43 Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16/9/2024 của Chính phủ	Hoàn thành việc lựa chọn nhà đầu tư
10	Trường hợp có từ hai nhà đầu tư trở lên đáp ứng điều kiện mời quan tâm thì sẽ tổ chức đấu thầu quốc tế hoặc trong nước theo quy định	Sở Công Thương	Các Sở ngành có liên quan	Quy định tại điểm a khoản 1 Điều 43 Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16/9/2024 của Chính phủ	Thời gian thực hiện, các bước thực hiện theo quy định Luật Đấu thầu 2023, Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16/9/2024 của Chính phủ và sẽ cụ thể tại bảng theo dõi tiến độ thực hiện các hoạt động lựa chọn nhà đầu tư do UBND tỉnh phê duyệt